

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khoát.

Ông Hoàng Ngọc Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Minh C, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1991, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái máy xúc (máy đào); trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng L và bà Vi T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lộc T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lộc T: Chị Mè N, sinh năm 1981, trú tại: Thôn I, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 10 năm 2019). Có mặt.

2. Anh Vi V, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trương C, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Vi K; ông Hứa T. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2019, Hoàng Minh C vận hành xe máy chuyên dùng (máy đào) biển kiểm soát 12LA-0323, làm thuê cho chủ sở hữu là ông Trương C, làm C trình đào hố chôn cột điện tại xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi hoàn thành C việc, khoảng 19 giờ cùng ngày, C điều khiển xe máy chuyên dùng (lái máy xúc) đi từ xã Lâm Sơn đến xã Nhân Lý theo tỉnh lộ 238. Khi đi đến km 31 + 300 tỉnh lộ 238 gần điểm giao với quốc lộ 1A thuộc thôn Lạng Giai B, xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng, C điều khiển xe máy chuyên dùng do thiếu chú ý quan sát, mặt dưới của đoạn pitton co duỗi (cần máy đào) nổi với gầu xúc ở phía trước đầu xe máy chuyên dùng đã đâm vào phía sau, gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12D1-046.51 do Vi V điều khiển, chở sau Lộc T đang dừng đỗ phía trước cùng chiều để quan sát và chuẩn bị chuyển hướng rẽ trái qua quốc lộ 1A đi thị trấn Đồng Mỏ. Hậu quả: Lộc T tử vong, Vi V bị thương, xe mô tô hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định số 85/2019/TT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân chết của Lộc T là do: Suy tuần hoàn, suy hô hấp, mất máu cấp do chấn thương dập rách phổi, dập vỡ gan do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 365/2019/PYTT ngày 21/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vi V là: Lún, xẹp thân đốt sống L1 tỷ lệ 25%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chi Lăng, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12D1-046.51 là 1.090.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 102/GĐKT-ĐK ngày 21/10/2019 của C ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, kết luận:

- Máy đào bánh lốp nhãn hiệu HYUNDAI, biển kiểm soát 12LA-0323: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Xe mô tô nhãn hiệu SUPER DREAM, biển kiểm soát 12D1-046.51: Khi xảy ra tai nạn, hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị hư hỏng nên không đủ cơ sở để kết luận.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn tại đoạn đường tỉnh lộ 238 giao nhau với quốc lộ 1A, mặt đường rải nhựa phẳng, bên phải có mũi tên bằng sơn màu trắng chỉ hướng ra quốc lộ 1A đi Lạng Sơn và ngược lại; bên trái có mũi tên bằng sơn màu trắng chỉ hướng ra quốc lộ 1A đi Hà Nội và ngược lại; Phần diện tích ở giữa có hình tam giác bằng sơn màu trắng, mặt đường nhựa cắt ngang tại vị trí đỉnh tam giác hướng tỉnh lộ 238 rộng

18m. Hiện trường mô tả theo hướng tỉnh lộ 238 - quốc lộ 1A, bên phải đường có biển báo số 208 (giao nhau với đường ưu tiên) và biển báo P.127 (tốc độ tối đa cho phép – 30km/h) có hiệu lực. Khu vực va chạm tại vết số 01 là vùng mảnh vỡ để lại trên mặt đường có diện 0,90m x 1,0m; tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường bên phải 6,20m. Xác định lỗi gây ra vụ tai nạn là do Hoàng Minh C điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông thiếu quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 12/CT-VKSCL ngày 31 tháng 12 năm 2019, Viện sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Minh C tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Anh Vi V, chị Mè N, ông Trương C, tại phiên tòa đều trình bày, sau khi tai nạn xảy ra việc bồi thường thiệt hại các bên đã thỏa thuận xong không ai yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 (một) bằng tốt nghiệp trung cấp nghề mang tên Hoàng Minh C. Về trách nhiệm dân sự đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi và

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 16/9/2019, bị cáo Hoàng Minh C điều khiển xe máy chuyên dùng (máy đào) biển kiểm soát 12LA-0323 lưu thông theo hướng từ xã Lâm Sơn đến xã Nhân Lý, khi đi đến km 31 + 300 tỉnh lộ 238, khu vực giao với quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Lạng Giai B, xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, do thiếu quan sát không phát hiện chướng ngại vật trên đường và không thực hiện việc giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12D1-046.51 do Vi V điều khiển, chở sau Lộc T, đang dừng đỗ phía trước cùng chiều. Hậu quả làm Lộc T chết, Vi V tổn hại sức khỏe tỷ lệ 25%. Như vậy, khi tham gia giao thông đường bộ Hoàng Minh C đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT/BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, hậu quả làm 01 người chết. Hành vi nêu trên của Hoàng Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn.

[4] Xét về mức độ lỗi: Bị cáo là người có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đào tạo vận hành máy xúc theo quy định, nhưng khi tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông, cụ thể không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi gặp chướng ngại vật. Do vậy, xác định lỗi gây tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại và đại diện của bị hại; bị cáo có bố là ông Hoàng L được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương; bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, nên chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nhận định này cũng phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 (một) bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đào tạo vận hành máy xúc, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên trả lại cho bị cáo. Về hình phạt bổ sung, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Hoàng Minh C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có ai yêu cầu bồi thường thêm. Đối với số tiền Trương C bỏ ra để cùng bị cáo bồi thường cho bị hại nhưng không yêu cầu bị cáo trả lại. Vì vậy, về bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với xe máy chuyên dùng (máy đào) biển kiểm soát 12LA-0323 và xe mô tô biển kiểm soát 12D1-046.51 cùng các giấy tờ xe, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội, Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/01/2020. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Hoàng Minh C 01 (một) bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đào tạo vận hành máy xúc, số hiệu 314 do Trường Cao đẳng nghề LICOGI cấp ngày 01/4/2013 mang tên Hoàng Minh C.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra C an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS C an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn